TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2019/HS-ST
Ngày 28-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phúc Tuấn và ông Nguyễn Đức Đạt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đức, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Diệp Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

ĐẶNG ĐÌNH D, sinh năm 1995; ĐKHKTT và nơi cư trú: Số X, Tổ Y, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình M và bà Nguyễn Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 19/11/2018; hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/11/2018, Đặng Đình D gọi điện từ số điện thoại của mình 0985.746.783 đến số 0966.095.794 lưu trong danh bạ là "Tỗng con", thường gọi là B nhà ở CK, phường P1, quận H với mục đích hỏi mua ma túy đá của B về bán kiếm lời. D nói với B: "Em lấy một triệu rưỡi, anh còn không" (ý hỏi mua ma túy đá

với số tiền 1.500.000 đồng), B bảo có và hẹn D đến số nhà 228 CK, phường P1, quận H. Khi đó, ở nhà D đang có Nguyễn Quang A, sinh năm 2005, ĐKHKTT: xã L, huyện O, thành phố Hà Nội ngồi chơi, D nhờ Quang A chở ra CK - P1 có việc, Quang A lấy xe máy của mình chở D. Tới nơi, Quang A dừng xe đợi ở ngoài, D đi bộ tới số nhà 228 cách chỗ Quang A khoảng 50m. Đến nơi chưa thấy B đâu, chờ khoảng 10 phút thì có một người nam giới đi tới gặp D, D đưa cho người này 1.500.000 đồng và được người này đưa cho 01 túi ma túy đá. D quay ra chỗ Quang A và bảo Quang A chở về nhà mình. Về đến nhà thì có điện thoại của Đặng Đình Đ (tên gọi khác là S), sinh năm 1992, ĐKHKTT: Tổ 22, phường P, quận H gọi từ số 0922.567.822 đến số của D 0985.746.783. Qua điện thoại, Đ nói: "Để cho anh một túi ba trăm mang ra công trường P cho anh", D hiểu ý Đ hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá nên bảo "vâng". D san một ít ma túy trong túi vừa mua của người nam giới cho vào 01 túi nilon để bán cho Đ, D cất 02 túi nilon vào trong túi quần đang mặc và bảo Quang A chở ra công trường P. Quang A lấy xe máy chở D đến công trường P, Quang A đứng ngoài còn D đi bộ vào trong công trường gặp Đ, D đưa cho Đ 01 túi ma túy đá vừa san ra và nhận số tiền 300.000 đồng. D đi ra chỗ Quang A chờ rồi cả hai đi về nhà D. D để điện thoại ở bàn uống nước ngoài sân nơi Quang A ngồi và đi vào trong nhà. Khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, điện thoại của D có cuộc gọi đến (số 0338.593.367), Quang A nghe máy thì có người đàn ông giới thiệu tên Đ1, nói với Quang A "bảo D để cho anh nửa hộp năm", Quang A hiểu ý người đó hỏi mua ma tuý của D. Quang A tắt máy, đưa điện thoại cho D và nói "có anh Đ1 hỏi lấy nửa hộp năm", D hiểu là mua 1.500.000 đồng ma túy đá. D gọi điện lại cho số vừa gọi, người nhận máy nói tên Đ1 và bảo bán cho 1.500.000 đồng ma túy đá. D hẹn Đ1 ra cổng trường THPT Trần Hưng Đạo, phường P1 để giao nhận ma túy. Khoảng 15 phút sau, D cầm số ma túy còn lại từ trong nhà ra và bảo Quang A đi xe máy chở ra trường THPT Trần Hưng Đạo. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đến cổng trường THPT Trần Hưng Đạo, địa phận Tổ 4, phường P1, quận H thì D và Quang A bị lực lượng Công an phường P phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hà Đông kiểm tra, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay trái của D 01 túi nilon, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số thuê bao 0985.746.783; 01 xe máy Wave α màu đỏ BKS: 33N4-2209 do Quang A điều khiển. Công an phường P đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Đình D, Nguyễn Quang A, niêm phong vật chứng và tạm giữ chiếc xe máy trên đưa về trụ sở xử lý.

Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định gói niêm phong thu giữ của Đặng Đình D nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 8854/KLGĐ-PC09 ngày 27/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine , khối lượng

1,885gam.

Cáo trạng số 86/CT-VKS-HĐ ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đặng Đình D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đình D khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa bị cáo khai báo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ nên giữ nguyên nội dung truy tố. Ma túy có tác hại rất lớn, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có ông nội có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại thu giữ của Đặng Đình D; tịch thu tiêu hủy gói ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Đình D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/11/2018, Đặng Đình D gọi điện thoại hỏi mua ma túy của người tên B nhà ở CK, phường P1, quận H về bán kiếm lời. B hẹn D đến số nhà 228 CK, phường P1, quận H, thành phố Hà Nội. Tại đó, một người nam giới đưa cho D 01 túi ma túy, D trả 1.500.000 đồng. D về đến nhà thì Đặng Đình Đ gọi điện thoại hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng. D san một ít trong túi ma túy vừa mua của người nam giới cho vào 01 túi nilon rồi đến công trường P bán cho Đ, nhận 300.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, người tên Đ1 gọi điện thoại của cho D hỏi mua ma túy đá với số tiền 1.500.000 đồng, D hẹn Đ1 ra cổng trường THPT Trần Hưng Đạo, địa phận Tổ 4, phường P1 để giao nhận ma túy. Khoảng

16 giờ cùng ngày, khi D đang ở điểm hẹn bán ma túy cho Đ1 thì bị bắt quả tang, thu giữ 01 túi nilon chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,885gam.

Hành vi của bị cáo Đặng Đình D là mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã bán chót lọt một lần cho Đặng Đình Đ, lần thứ hai bị cáo đã thỏa thuận giá cả và địa điểm giao ma túy với người tên Đ1, bị cáo mang ma túy đến điểm hẹn giao ma túy cho người mua thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu "Phạm tội 02 lần trở lên" là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng trong cùng một buổi chiều, bị cáo Đặng Đình D đã 02 lần bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có ông nội là liệt sỹ nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt, có thể xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo nói riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Đặng Đình D:

- 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, số thuê bao 0985746783 là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 túi nilon chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,885gam, sau khi cơ quan giám định trích mẫu 0,172gam, số còn lại được cho vào 01 phong bì niêm phong dán kín, các mép dán có chữ ký của đối tượng Đặng Đình D, Nguyễn Quang A, giám định viên Nguyễn Hồng Q, Nguyễn Trần D1 - cán bộ Công an phường P, là vật Nhà nước cấm lưu thông, cần tịch tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Đình D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38

của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Đình D 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, số thuê bao 0985746783.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, các mép dán có chữ ký của đối tượng Đặng Đình D, Nguyễn Quang A, giám định viên Nguyễn Hồng Q, Nguyễn Trần D1 - cán bộ Công an phường P.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Đình D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/5/2019.

Nơi nhận:
- Công an quận Hà Đông;
- VKSND quận Hà Đông;
- Cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Ánh